

Số: 3018/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 22 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Tam Kỳ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Sắc lệnh số 102-SL/L-004 ngày 20/5/1957 của Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ban hành quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của UBND thành phố Tam Kỳ tại Tờ trình số 177/TTr-UBND ngày 11/8/2021 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2211/TTr-SNV ngày 13/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Tam Kỳ, được Đại hội đại biểu Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Tam Kỳ lần thứ III, nhiệm kỳ 2019-2024 thông qua ngày 03/12/2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Tam Kỳ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH

Lê Trí Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HỘI NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM/DIOXIN THÀNH PHỐ TAM KỲ
(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên gọi: Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Tam Kỳ.
2. Biểu tượng: Hình tròn ở giữa có ba hình bán thân màu cam tượng trưng cho các thể hệ nạn nhân chất độc da cam, trên nền vàng nhạt, dưới có chữ VAVA, bao quanh có dòng chữ màu xanh lá cây: *Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam và hình bông lúa.*

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Tam Kỳ (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội (được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ) tập hợp các nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam và các cá nhân, tổ chức Việt Nam có đóng góp công sức, trí tuệ, tiền, vật chất... nhằm giúp đỡ các nạn nhân chất độc da cam, khắc phục hậu quả chất độc hóa học do quân đội Mỹ đã sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam.
2. Hội được thành lập nhằm tập hợp các nạn nhân chất độc da cam đoàn kết, khắc phục khó khăn, giúp đỡ nhau vươn lên trong cuộc sống và thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi của công dân. Đồng thời, huy động mọi nguồn lực của xã hội, các nhà hảo tâm trong và ngoài thành phố kể cả nước ngoài theo quy định của pháp luật, nhằm tạo mọi điều kiện giúp đỡ để những nạn nhân chất độc da cam và gia đình hòa nhập cộng đồng và qua đó góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hội hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, dân chủ, đoàn kết, tương trợ, bình đẳng và hợp tác, tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Hội được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phê duyệt.
2. Hội hoạt động trong phạm vi thành phố Tam Kỳ, chịu sự quản lý nhà nước của UBND thành phố Tam Kỳ và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định pháp luật.

3. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản để giao dịch tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng nhà nước theo quy định pháp luật.
4. Hội lấy ngày 10 tháng 01 hằng năm làm ngày truyền thống của Hội.
5. Hội là thành viên của Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Quảng Nam; và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ.
6. Trụ sở Hội đặt tại địa chỉ: Số 01, đường Phan Đăng Lưu, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố phát huy truyền thống của dân tộc “Thương người như thể thương thân”, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam về tinh thần và vật chất để họ vượt qua đau đớn về thể xác, giảm bớt khó khăn trong cuộc sống, phấn đấu vươn lên để chiến thắng bệnh tật, tiếp tục lao động cống hiến cho xã hội.
2. Đại diện cho hội viên và các nạn nhân chất độc da cam, tập hợp những ý kiến, kiến nghị của hội viên và nạn nhân chất độc da cam tham gia kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách có liên quan đến nạn nhân chất độc da cam và các lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.
3. Tập hợp, đoàn kết đồng viên hội viên và nạn nhân chất độc da cam của thành phố khắc phục mọi khó khăn, tham gia tốt các hoạt động xã hội, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
4. Tổ chức các hoạt động và vận động sự đóng góp của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài thành phố giúp đỡ về vật chất và tinh thần, cùng với Nhà nước tạo mọi điều kiện để nạn nhân chất độc da cam được cải thiện cuộc sống.
5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên và nạn nhân chất độc da cam, hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền hạn

1. Hội tham gia ý kiến vào các văn bản pháp luật có liên quan đến tổ chức Hội và nạn nhân chất độc da cam. Đề đạt tâm tư, nguyện vọng của nạn nhân chất độc da cam đến với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan của thành phố.

2. Được xây dựng quỹ “Vi nạn nhân chất độc da cam” từ các nguồn: Hội phí của hội viên đóng; nguồn từ cá nhân, tập thể, các nhà hảo tâm ủng hộ, ngân sách nhà nước hỗ trợ và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

3. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của các cấp hội đúng theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

HỘI VIÊN

Điều 6. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức và hội viên danh dự

a) Hội viên chính thức: Người Việt Nam bị phơi nhiễm và tổn thương từ chất độc hóa học do các công ty hóa chất Mỹ sản xuất và quân đội Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam; các tổ chức, cá nhân tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện xin vào Hội sẽ được xem xét kết nạp vào Hội. Việc kết nạp hội viên do hội cấp xã, phường quyết định.

b) Hội viên danh dự: Người Việt Nam trong nước, định cư ở nước ngoài; người nước ngoài có công đóng góp cho Hội, tán thành Điều lệ Hội được công nhận là hội viên danh dự. Hội viên danh dự không tham gia ứng cử, đề cử vào Ban lãnh đạo và không tham gia biểu quyết các quyết định của Hội.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức

a) Hội viên cá nhân: Là công dân Việt Nam bị tổn thương bởi chất độc da cam do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam và các công dân Việt Nam tự nguyện làm đơn tham gia hoạt động Hội.

b) Hội viên tổ chức: Hội nạn nhân chất độc da cam các xã, phường trực thuộc thành phố. Hội được thành lập theo quy định của pháp luật, tự nguyện và tán thành Điều lệ Hội sẽ được xem xét, kết nạp là hội viên tổ chức của Hội.

Điều 7. Quyền của hội viên

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động Hội, được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

4. Được bầu cử, ứng cử, đề cử vào Ban Chấp hành, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra của Hội.

5. Được giới thiệu hội viên mới.

6. Được khen thưởng theo quy định của Hội.

7. Được cấp thẻ hội viên.

8. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

9. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, bầu cử, đề cử bầu vào Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội.

Điều 8. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành Điều lệ và nghị quyết của Hội.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt Hội và hoàn thành tốt nhiệm vụ được Hội phân công.

3. Đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để cùng phấn đấu thực hiện tôn chỉ, mục đích của Hội, bảo vệ uy tín của Hội.

4. Đóng hội phí đầy đủ và đúng theo quy định của Hội.

Điều 9. Thủ tục, thẩm quyền, kết nạp hội viên

1. Kết nạp hội viên thực hiện đúng quy định tại Điều 6 điều lệ này.

2. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên.

a) Làm đơn gia nhập vào Hội.

b) Ban Chấp hành hội xã, phường, cấp quản lý hội viên trực tiếp xem xét quyết định.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI

Điều 10. Cơ cấu tổ chức

1. Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể Hội.

2. Ban Chấp hành Hội.

3. Ban Thường vụ Hội.

4. Thường trực Hội.

5. Ban Kiểm tra Hội.

6. Tổ chức quỹ “Vì nạn nhân chất độc da cam” thành phố Tam Kỳ được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 năm 1 lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Chấp hành Hội hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) hội viên chính thức đề nghị.

2. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ cũ và phương hướng nhiệm vụ hoạt động nhiệm kỳ mới của Hội.

b) Thảo luận Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Hội.

c) Thảo luận kiểm điểm Ban Chấp hành nhiệm kỳ, Ban Kiểm tra và tài chính của Hội nhiệm kỳ cũ.

d) Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội.

đ) Thảo luận và thông qua Nghị quyết đại hội.

3. Nguyên tắc biểu quyết đại hội

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay, hoặc bỏ phiếu kín do đại hội quyết định.

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của đại hội phải được qua khi 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức tại đại hội tán thành.

4. Trong trường hợp đặc biệt, để giải quyết các vấn đề cấp bách của Hội, Ban Chấp hành Hội triệu tập đại hội bất thường theo đề nghị của Chủ tịch Hội hoặc của trên 50% tổng số ủy viên Ban Chấp hành Hội.

5. Giấy triệu tập đại hội, chương trình họp, tài liệu sử dụng trong đại hội phải gửi đến các ủy viên Ban Chấp hành Hội, hội thành viên ít nhất 10 ngày trước ngày tổ chức đại hội.

Điều 12. Ban Chấp hành Hội

1. Ban Chấp hành (BCH) Hội là cơ quan lãnh đạo của hội giữa hai nhiệm kỳ đại hội. Nhiệm kỳ BCH cùng nhiệm kỳ đại hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên BCH do đại hội quyết định.

2. BCH Hội họp mỗi năm 2 lần, khi cần thiết có thể họp bất thường, có

nhiệm vụ:

a) Quyết định các biện pháp thực hiện nghị quyết, chương trình hoạt động trong nhiệm kỳ đại hội.

b) Sơ kết, tổng kết và quyết định chương trình, kế hoạch hoạt động công tác năm của Hội.

c) Bầu và bãi miễn ủy viên BCH, các chức danh lãnh đạo của Hội gồm: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, các ủy viên Ban Thường vụ Hội.

d) Xem xét, quyết định khen thưởng và kỷ luật ủy viên BCH Hội, kết nạp hội viên và cho ra khỏi Hội.

đ) Chuẩn bị nội dung, chương trình, nhân sự phục vụ đại hội.

e) Quyết định triệu tập đại hội theo nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường.

4. Xây dựng, thực hiện và phổ biến, hướng dẫn các quy tắc về đạo đức trong hoạt động của Hội.

5. Hội nghị BCH Hội chỉ được tiến hành khi có ít nhất trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên BCH tham dự. Việc bầu, bãi miễn và kỷ luật các chức danh lãnh đạo của Hội và Ban thường vụ, BCH Hội phải được 2/3 (hai phần ba) số ủy viên BCH Hội có mặt tán thành.

6. BCH Hội hoạt động theo quy chế riêng và được BCH Hội thông qua.

Điều 13. Ban Thường vụ, Thường trực Hội

1. Ban thường vụ Hội do BCH Hội bầu. Số lượng ủy viên Ban thường vụ không quá 1/4 (một phần tư) số ủy viên BCH Hội. Ban Thường vụ hoạt động theo quy chế do BCH Hội ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

2. Ban thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó chủ tịch và các ủy viên. Ban Thường vụ Hội họp mỗi quý 1 lần, khi cần thiết có thể triệu tập họp bất thường. Các cuộc họp của Ban Thường vụ Hội là họp lệ khi có trên 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Thường vụ Hội tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định.

3. Nhiệm vụ của Ban Thường vụ Hội:

a) Thay mặt BCH Hội chỉ đạo, điều hành các công việc của Hội giữa hai kỳ họp của BCH Hội.

b) Tổng hợp, báo cáo kiểm điểm kết quả công tác hội trong các kỳ họp của BCH Hội.

c) Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Đại hội của BCH Hội và Điều lệ Hội.

d) Thông qua việc phân bổ, sử dụng tài chính, tài sản của Hội.

đ) Quyết định các vấn đề về tổ chức và hội viên của Hội.

e) Thông qua các quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội.

4. Quyền hạn của Ban Thường vụ Hội:

a) Quyết định thành lập các chi hội trực thuộc hội sau khi được thỏa thuận của đơn vị chủ quản.

b) Thành lập các tổ chức trực thuộc BCH của Hội.

c) Quyết định các chương trình hoạt động, kế hoạch công tác của Hội.

d) Quyết định gia nhập hoặc liên kết, phối hợp hoạt động với các tổ chức và Hội theo quy định của pháp luật

đ) Quyết định các vấn đề về thi đua, khen thưởng và kỷ luật thuộc quyền hạn của Hội.

5. Thường trực Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch được Ban Thường vụ Hội giao nhiệm vụ giải quyết các công việc của Hội giữa hai kỳ họp BCH Hội, cụ thể:

a) Thay mặt BCH, Ban Thường vụ Hội điều hành các công việc đối nội, đối ngoại của Hội.

b) Chuẩn bị các nội dung, chương trình các kỳ họp của BCH, Ban Thường vụ Hội.

c) Thông qua kế hoạch và quyết toán tài chính nhiệm kỳ và hằng năm của Hội.

d) Quy định nguyên tắc sử dụng tài chính của Hội.

đ) Hướng dẫn hội các xã, phường xây dựng, củng cố tổ chức hội, phát triển hội viên và triển khai các hoạt động theo quy định của Điều lệ Hội.

Điều 14. Ban Kiểm tra Hội

1. Ban Kiểm tra Hội do Đại hội bầu, số lượng gồm 03 thành viên, trong đó 01 ủy viên Ban Thường vụ Hội làm Trưởng ban, hình thức bầu do Đại hội quyết định. Ban Kiểm tra Hội có cùng nhiệm kỳ của BCH Hội.

2. Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do BCH Hội thông qua.

3. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, các nghị quyết đại hội, nghị quyết, quyết định của BCH, Ban Thường vụ Hội, việc chấp hành pháp luật có liên quan đến hoạt động Hội và các quy chế của Hội.

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội

4. Ban kiểm tra hoạt động theo quy chế được BCH Hội đã phê duyệt, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 15. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là người đại diện hợp pháp của Hội trước pháp luật chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Hội, Chủ tịch Hội do BCH Hội bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Chủ tịch Hội có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Đại diện về mặt đối nội, đối ngoại của Hội.

b) Đề xuất phương hướng, chủ trương, biện pháp nhằm đảm bảo Hội hoạt động theo đúng pháp luật Nhà nước, Điều lệ Hội, nghị quyết đại hội; nghị quyết, quyết định của BCH và Ban Thường vụ Hội.

c) Chủ tài khoản của Hội.

d) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của BCH, Ban Thường vụ Hội.

đ) Thay mặt BCH, Ban Thường vụ Hội ký các văn bản của Hội.

e) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

2. Phó Chủ tịch Hội do BCH Hội trong số các ủy viên BCH Hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch do BCH Hội quy định. Phó Chủ tịch Hội có nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Đại diện cho Hội trong quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài thành phố theo nhiệm vụ được phân công.

b) Soạn thảo kế hoạch và đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết đại hội, nghị quyết BCH, Ban Thường vụ Hội.

c) Tổ chức, điều hành hoạt động hằng ngày của cơ quan Hội.

d) Xây dựng các quy chế hoạt động của cơ quan, quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hội, trình BCH, Ban Thường vụ Hội thông qua.

d) Chịu trách nhiệm về báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, 1 năm và nhiệm kỳ của BCH gửi các cơ quan lãnh đạo thành phố, Hội Nạn nhân chất độc da cam/đioxin tỉnh Quảng Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định.

e) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước BCH, Ban Thường vụ và Chủ tịch Hội về các hoạt động của Hội và cơ quan Hội.

f) Phó Chủ tịch là người giúp việc cho Chủ tịch Hội, được Chủ tịch Hội phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và được ủy quyền điều hành công việc của Hội khi Chủ tịch Hội vắng mặt.

Điều 16. Chánh Văn phòng Hội

Chánh Văn phòng do Chủ tịch Hội quyết định và có quyền hạn và nhiệm vụ:

1. Đại diện cho Văn phòng Hội trong quan hệ giao dịch hằng ngày.
2. Tổ chức hoạt động hằng ngày của văn phòng và quản lý hồ sơ, tài liệu giao dịch của Hội.
3. Xây dựng quy chế hoạt động của BCH Hội, quy chế quản lý sử dụng tài chính, tài sản của Hội.
4. Định kỳ báo cáo cho BCH Hội về hoạt động Hội; lập báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, 1 năm và nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hội.
5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, BCH Hội và Chủ tịch Hội về các hoạt động của Văn phòng Hội.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 17. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA HỘI

Điều 18. Tài chính của Hội

1. Các nguồn thu của Hội:
 - a) Nguồn ủng hộ của các cá nhân, tập thể trong và ngoài thành phố.
 - b) Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ.

c) Nguồn đóng góp tự nguyện của hội viên (hội phí).

d) Các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Các khoản chi của Hội:

a) Chi cho các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Hội.

b) Chi các khoản trợ giúp nạn nhân khó khăn, đau ốm, tặng quà nạn nhân dịp lễ, Tết Nguyên đán, trợ giúp làm và sửa nhà nạn nhân khó khăn, trợ giúp vốn sản xuất không lấy lãi theo khả năng tài chính của Hội.

c) Chi phụ cấp, thù lao và đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ, nhân viên chuyên trách của Hội, chi phí hành chính, văn phòng...

d) Chi khen thưởng.

Điều 19. Tài sản của Hội

1. Tài sản của Hội, gồm: Tài sản do Nhà nước cấp và hỗ trợ; tài sản tự có của Hội; tài sản do thuê hoặc được các tổ chức, cá nhân hỗ trợ để hoạt động. Toàn bộ tài sản phải được thể hiện đầy đủ trong sổ sách kế toán của Hội.

2. Văn phòng Hội có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và sử dụng tài sản đúng mục đích và hiệu quả.

Điều 20. Quản lý tài chính, tài sản

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.

2. Tài chính, tài sản của Hội được quản lý theo quy chế tài chính của Hội và luật tài chính, kế toán của nhà nước.

3. BCH Hội ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ mục đích của Hội.

CHƯƠNG VII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 21. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, cán bộ, hội viên hằng năm có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội và vận động giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam thì được Hội xem xét đề nghị các cấp xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. BCH Hội quy định hình thức cụ thể, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

3. Văn phòng Hội tổng hợp các hình thức khen thưởng, trình Hội đồng thi đua khen thưởng Hội xem xét quyết định.

Điều 22. Kỷ luật

Tổ chức, đơn vị thuộc hội, cán bộ, hội viên vi phạm pháp luật, Điều lệ Hội, quy định, quy chế hoạt động của Hội tùy theo mức độ sẽ bị xem xét, thi hành kỷ luật, cụ thể:

1. Đối với tập thể: khiển trách, cảnh cáo, giải thể.
2. Đối với cá nhân: Khiển trách, cảnh cáo, bãi miễn chức vụ, xóa tên khỏi danh sách hội viên, buộc bồi thường thiệt hại. Trường hợp có hành vi vi phạm pháp luật thì đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều tra và xét xử theo pháp luật.
3. Về các hình thức kỷ luật, Thường trực Hội báo cáo Ban Thường vụ Hội và Ban Thường vụ Hội trình BCH Hội quyết định.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Sửa đổi, bổ sung điều lệ

1. Chỉ có Đại hội đại biểu của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Tam Kỳ mới có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ này.
2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này gồm 8 Chương, 24 Điều đã được Đại hội đại biểu Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Tam Kỳ nhiệm kỳ 2019-2024 thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định phê duyệt.
2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hội, BCH Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Tam Kỳ có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện điều lệ này./.